

Bản án số: 40/2021/HS-ST
Ngày 17 - 12 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Giang Nam

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hiền

Ông Nguyễn Ngọc Trường

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Diễm My là Thư ký Toà án nhân dân huyện Đam Dơi, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Dơi tham gia phiên tòa: Ông Trần Chí Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 42/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Chí T, sinh năm 1993 tại tỉnh Cà Mau; nơi cư trú: Ấp Nam Chánh, xã Ngọc Chánh, huyện Đam Dơi, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Minh T1 và bà Nguyễn Thị T2; bị cáo chưa có vợ; tiền án: 01 về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 22/6/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi xử phạt 02 tù, chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/02/2018, đối với phần trách nhiệm dân sự bị can chưa thực hiện; tiền sự: 01. Ngày 23/01/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng tại cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Cà Mau, chấp hành xong vào ngày 30/7/2020; nhân thân: Xấu. Bị tạm giữ ngày 14/6/2021, tạm giam ngày 17/6/2021; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Trần Hoàng H là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Cà Mau. (có mặt)

- Bị hại: Ông Trần Văn K, sinh năm 1988; nơi cư trú: Ấp Nam Chánh, xã N, huyện Đ, tỉnh C (có mặt xét xử, vắng mặt tuyên án).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 02 giờ 45 phút ngày 14 tháng 6 năm 2021, Nguyễn Chí T đi bộ một mình từ nhà ở ấp Nam Chánh, xã Ngọc Chánh, huyện Đầm Dơi đến Trạm viễn thông Bàu Sen. Bị cáo lén lút lấy một điện thoại di động hiệu SamSung IMEL và một điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Model của ông Trần Văn K .

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 19/KL-ĐGTS ngày 15 tháng 6 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau kết luận như sau: 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung IMEL, sử dụng năm 2019, trị giá 1.990.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Model M 2003J6AiG, sử dụng tháng 01/2021 trị giá 3.375.000 đồng. Tổng trị giá tài sản là 5.365.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo T và bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng định giá tài sản nêu trên.

Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung IMEL 357625/08/68046275 (đã qua sử dụng); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Model M 2003J6AiG (đã qua sử dụng). 02 điện thoại đã trả lại cho ông Trần Văn K ;

01 cái khăn bằng vải, hình sọc nâu và sọc trắng, hình chữ nhật, kích thước 98cm x 47cm (đã qua sử dụng);

Đối với đoạn kim loại bằng sắt dài khoảng 30cm, có một đầu dẹp bị can dùng để cạy ổ khóa cửa không thu giữ được.

Bản Cáo trạng số: 42/CT-VKS ngày 26/10/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi đã truy tố bị cáo Nguyễn Chí T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát bảo vệ toàn bộ nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Chí Tâm mức án tù từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Ông K không yêu cầu, nên không đặt ra xem xét.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 cái khăn bằng vải, hình sọc nâu và sọc trắng, hình chữ nhật, kích thước 98cm x 47cm (đã qua sử dụng).

Đối với đoạn kim loại bằng sắt dài khoảng 30cm, có một đầu dẹp bị can dùng để cạy ổ khóa cửa không thu giữ được, nên không đặt ra xem xét.

- Về án phí: Bị cáo Nguyễn Chí T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Tâm tranh luận: Thống nhất theo bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhưng trong quá trình điều tra và tại phiên phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải; bị cáo có ông ngoại là người có công cách mạng. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có được cơ hội làm lại cuộc đời.

Bị cáo T nói lời sau cùng: Từ khi bị cáo bị tạm giam đến nay, bị cáo ăn năn hối cải. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được về làm công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đàm Dơi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đàm Dơi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Chí T thừa nhận hành vi. Vào 02 giờ 45 phút ngày 14 tháng 6 năm 2021, lợi dụng đêm khuya bị cáo đến Trạm viễn thông Bàu Sen lén lút lấy trộm một điện thoại di động hiệu SamSung IMEL và một điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Model, tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 5.365.000 đồng.

Theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự quy định: *“Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.*

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và các chứng cứ khác có tại hồ sơ. Do đó, hành vi chiếm đoạt điện thoại của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội *“Trộm cắp tài sản”* được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Từ đó, Cáo trạng số 42/CT-VKS ngày 26 tháng 10 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đàm Dơi đã truy tố bị cáo Nguyễn Chí T về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất và mức độ về hành vi phạm tội của bị cáo T là nguy hiểm cho xã hội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Khi phạm tội bị cáo nhận thức được

hành vi trộm cắp là xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, là vi phạm nghiêm trọng pháp luật hình sự. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, khi phạm tội bị cáo có đủ năng lực hành vi và đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Nguyên nhân phạm tội của bị cáo là không muốn lao động mà vẫn muốn được hưởng thụ thành quả lao động của người khác; động cơ và mục đích phạm tội của các bị cáo là để có tiền tiêu xài cá nhân. Hành vi vi phạm của bị cáo còn gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Do đó, Hội đồng xét xử cân nhắc buộc bị cáo phải chịu mức hình phạt tương ứng với hành vi phạm tội của mình.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ như: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và bị cáo có ông ngoại tên Nguyễn Văn D được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hàng ba. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Tình tiết tăng nặng: Ngày 22/6/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi xử phạt 02 tù, chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/02/2018, phần trách nhiệm dân sự bị cáo chưa thực hiện. Do đó, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nên cần áp dụng điểm h Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Từ đó, Hội đồng xét xử có xem xét đầy đủ hành vi, tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát để áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Nên cần có mức án nghiêm khắc đối với bị cáo, cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện học tập, lao động trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Ông K không yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Đối với việc ông K cho rằng mất số tiền 34.920.000 đồng trong tài khoản. Hội đồng xét xử thấy rằng, tại biên bản xác minh ngày 16/8/2021 của Công an phường 3, quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh đối với đương sự Lê Nguyễn P A chủ tài khoản số 101871440106, đương sự Phương A xác định không biết tài khoản tên Trần Văn K có chuyển tiền vào tài khoản tên Lê Nguyễn Phương A số tiền 15.000.000 đồng và tại Văn bản số 532/2021/CV-ZION ngày 07/12/2021 của Công ty cổ phần ZION xác định nội dung sau: ZION có nhận được số tiền 19.920.000 đồng từ tài khoản Trần Văn K. Số tiền Công ty cổ phần ZION nhận từ tài khoản của Trần Văn K là tiền Khách hàng nạp vào ví điện tử ZaloPay. Hơn nữa, từ khi khởi tố vụ án đến nay ông K không có khiếu nại gì về số tiền mất trong tài khoản. Do đó, Kết luận điều tra và Cáo trạng không đặt ra xử lý đối với bị cáo về khoản tiền này là phù hợp theo quy định.

[8] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 cái khăn bằng vải, hình sọc nâu và sọc trắng, hình chữ nhật, kích thước 98cm x 47cm (đã qua sử dụng).

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung IMEL 357625/08/68046275 (đã qua sử dụng) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Model M 2003J6AiG (đã qua sử dụng) đã trả cho anh K theo biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 17/6/2021, nên không đặt ra xem xét.

Đối với đoạn kim loại bằng sắt dài khoảng 30cm, có một đầu dẹp không thu hồi được theo các biên bản ngày 15/6/2021 và ngày 29/6/2021, nên không đặt ra xem xét.

[9] Lời phát biểu luận tội của Kiểm sát viên về tội danh và hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Lời bào chữa của Trợ giúp viên là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] *Về án phí*: Bị cáo Nguyễn Chí Tâm phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Chí T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Chí T 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14 tháng 6 năm 2021.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 cái khăn bằng vải, hình sọc nâu và sọc trắng, hình chữ nhật, kích thước 98cm x 47cm (đã qua sử dụng).

Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 01 tháng 10 năm 2021 giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi.

Án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và

sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Chí T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng)

Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Cơ quan Điều tra Công an huyện Đầm Dơi;
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện Đầm Dơi;
- Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- Ủy ban nhân dân xã Ngọc Chánh, huyện Đầm Dơi;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VT.Tòa án Đầm Dơi.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Ngô Giang Nam